



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
KIẾN THIẾT LẠNG SƠN  
MST: 4900100942

Số: 85/BC-XSKT

PHỤ LỤC VIII  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ. Báo cáo đã được Chủ tịch công ty phê duyệt tại Văn bản số ngày 23 tháng 5 năm 2018)

**I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP (BIỂU SỐ 01)**

**1. Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, kiểm soát viên**

TT	Ho và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại Thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác					
I. Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc Công ty	Nguyễn Văn Phú	1959	Chủ tịch kiêm Giám đốc	Không		Cử nhân kinh tế	Quản lý Doanh nghiệp	Giám đốc công ty	Đại diện vốn chủ sở hữu phụ trách điều hành công ty
II. Phó Giám đốc Công ty	Bùi Văn Phương	1963	Phó Giám đốc	Không		Cử nhân kinh tế	Quản lý kinh doanh	Trưởng phòng Kế hoạch	Phụ trách kinh doanh công ty
III. Kế toán trưởng Công ty	Nông Văn Mưu	1961	Kế toán trưởng	không					

## 2. Kiểm soát viên

Kiểm soát viên 6 tháng đầu năm 2017: Ông Trần Văn Thắng.

Kiểm soát viên không chuyên trách từ ngày 29/6/2017: Bà Đồng Thị Thu

## 3. Thù lao và lợi ích của Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Phó giám đốc, Kế toán trưởng

Quỹ tiền lương của viên chức quản lý năm 2017 là: 1.052.000 đồng.

## 4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Đối với các khoản có tính chất rủi ro của đơn vị như chi phí trả thưởng, các khoản phải thu khó đòi công ty trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

- Trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, công ty thực hiện theo quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp được sửa đổi, bổ sung ban hành tại quyết định số 116/2014/QĐ-XSKT ngày 22/7/2014 của Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty.

## II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(BIỂU SỐ 02)

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày, tháng, năm	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	379/QĐ-UBND	Ngày 11/3/2017	Quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2017 cho các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý
2	616/QĐ-UBND	Ngày 10/4/2017	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016, kế hoạch năm 2017.
3	584/QĐ-UBND	Ngày 27/6/2017	Quyết định về việc không tiếp tục bổ nhiệm Kiểm soát viên công ty.
4	1150/QĐ-UBND	Ngày 27/6/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ kiểm soát viên không chuyên trách công ty.

## III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

### THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY (BIỂU SỐ 03)

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Văn Phú	Chủ tịch kiêm Giám đốc	12			100%
2	Ông Bùi Văn Phương	Phó Giám đốc	12			100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

**THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY (BIỂU SỐ 4)**

*(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung

**IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP**

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

**THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN (BIỂU SỐ 5)**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	104/BC-KSV	Ngày 20/4/2017	Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý I năm 2017
2	150/BC-KSV	Ngày 28/6/2017	Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017

**IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN**

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

3942  
: TY  
MTV  
N THIE  
30N  
: LANG

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

**THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (BIỂU SỐ 6)**

*(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

<b>TT</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>Nội dung giao dịch</b>	<b>Giá trị giao dịch</b>
(1)	(2)	(3)	(4)

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(4): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..)